



# PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 3603/QĐ-UBND ngày 31 / 10 /2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

S T T	Tên hạng mục	Số lượng và đơn vị tính	Vốn đầu tư (đồng)
	<b>Tổng cộng</b>		<b>2.458.997.000</b>
<b>I</b>	<b>Chi phí thiết bị</b>		<b>2.084.691.000</b>
1	Chi phí phần mềm nội bộ	phần mềm	2.075.231.015
2	Chi phí đào tạo		9.460.000
<b>II</b>	<b>Chi phí quản lý dự án</b>		<b>48.824.000</b>
<b>III</b>	<b>Chi phí tư vấn</b>		<b>188.214.000</b>
1	Chi phí khảo sát		19.661.107
2	Chi phí lập báo cáo đầu tư		21.317.591
3	Chi phí lập thiết kế thi công và tổng dự toán		68.537.202
4	Chi phí thẩm tra tính hiệu quả và tính khả thi của dự án đầu tư		1.627.472
5	Chi phí thẩm tra thiết kế thi công		3.621.698
6	Chi phí thẩm tra dự toán		3.507.088
7	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSĐT		4.584.428
8	Chi phí giám sát thi công (xây dựng phần mềm nội bộ)		47.059.156
9	Chi phí thẩm định giá (phần mềm nội bộ)		7.128.786
10	Phí thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu		2.292.214
11	Chi phí giám sát đánh giá dự án đầu tư		8.877.120
<b>IV</b>	<b>Chi phí khác</b>		<b>20.173.000</b>
1	Lệ phí thẩm định dự án		377.173
2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành		19.796.395
<b>V</b>	<b>Dự phòng phí (5%):</b>		<b>117.095.000</b>

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Công thương và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng CNN;
- Lưu: VT, CNN (Sơn).

11-02

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Vĩnh**

Thông tư số 22/2013/TT-BTTTT ngày 23/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

b) Yêu cầu đối với hạ tầng kỹ thuật của dự án:

- Ngôn ngữ phát triển phần mềm là ASP.NET.
- Hệ quản trị cơ sở dữ liệu là Microsoft SQL Server.
- Hệ điều hành máy chủ là Microsoft Windows Server.
- Yêu cầu cấu hình máy chủ: máy chủ IBM X3650 (hoặc tương đương).
- Yêu cầu cấu hình máy trạm: máy trạm Dell 3847\_GENMT1601201 (hoặc tương đương).

c) Giải pháp thiết kế:

- Giải pháp quản lý cơ sở dữ liệu ngành Công thương tỉnh Đồng Nai được thiết kế theo qui định tại Thông tư số 20/2012/TT-BCT ngày 20/7/2012 của Bộ Công Thương về chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng cho Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Thiết hệ thống phần mềm gồm: Hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu cho bộ phận thống kê của Sở; Hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu khai thác thông tin.

8. Tổng mức vốn đầu tư:	2.458.997.000 đồng
Trong đó:	
Chi phí thiết bị:	2.084.691.000 đồng
Chi phí Quản lý dự án:	48.824.000 đồng
Chi phí Tư vấn đầu tư:	188.214.000 đồng
Chi phí khác:	20.173.000 đồng
Dự phòng phí (5%):	117.095.000 đồng

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

9. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

10. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

11. Phương thức đầu tư: Đấu thầu.

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2017-2019.

13. Các nội dung cần lưu ý:

a) Chủ đầu tư căn cứ nội dung Báo cáo đầu tư được duyệt và mục tiêu đề ra, cho rà soát lại để tính toán giá trị phần mềm cho đúng đủ và đảm bảo theo quy định, tránh bỏ sung phát sinh khi thực hiện.

b) Chủ đầu tư thực hiện quản lý đầu tư theo quy định hiện hành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.



liệu; làm căn cứ cho các báo cáo phân tích, ra quyết định và xây dựng chính sách, kế hoạch phát triển trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng hệ thống phần mềm, cập nhật cơ sở dữ liệu ngành công thương; cơ sở dữ liệu các doanh nghiệp, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; cơ sở dữ liệu lĩnh vực thương mại nội địa; cơ sở dữ liệu quản lý thị trường; cơ sở dữ liệu lĩnh vực công nghiệp; cơ sở dữ liệu thông tin các dự án, quy hoạch ngành theo quy định.

- Hình thành hệ thống thông tin thống kê ngành Công Thương thống nhất, thông suốt và hiệu quả; đáp ứng đầy đủ, kịp thời và chính xác các thông tin thống kê, làm cơ sở cho việc phân tích, đánh giá tình hình ngành công thương phục vụ các cơ quan quản lý của Tỉnh trong quá trình chỉ đạo, điều hành và công tác xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành công thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong từng giai đoạn, từng thời kỳ.

- Xây dựng giải pháp đảm bảo an ninh mạng, an toàn hệ thống và xử lý sự cố phát sinh.

#### 5. Nội dung và quy mô đầu tư: Dự án nhóm C.

a) Dự án được triển khai đồng bộ tại các phòng, đơn vị thuộc Sở Công Thương và phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Đồng Nai, liên quan đến việc cập nhật và khai thác cơ sở dữ liệu ngành công thương. Đồng thời được thực hiện (đáp ứng) đối với các tổ chức trong tỉnh và ngoài tỉnh có nhu cầu khai thác thông tin, số liệu thống kê về công nghiệp và thương mại của tỉnh.

b) Việc khai thác số liệu thống kê được thể hiện trên nền tảng internet và việc cập nhật dữ liệu trực tuyến sau khi số liệu đã được xét duyệt. Đồng thời thông tin cung cấp được phân quyền cho từng nhóm đối tượng khai thác và từng trường hợp được công khai trên Internet.

c) Các phòng, đơn vị chủ trì việc thu thập, cập nhật và kiểm soát thông tin bao gồm: Phòng Kế hoạch tài chính, Phòng quản lý công nghiệp, Phòng quản lý thương mại; Trung tâm xúc tiến thương mại; Trung tâm Khuyến công; Chi cục quản lý thị trường tỉnh; Phòng Kinh tế/Kinh tế hạ tầng các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

d) Nguồn thông tin dữ liệu được khai thác từ các cơ quan, đơn vị: Bộ Công Thương (các cục, vụ, viện); Tổng cục Thống kê; Cục Thống kê tỉnh; Cục Hải quan tỉnh; UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Phòng Kinh tế/Kinh tế hạ tầng các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Chi cục Quản lý thị trường; Khảo sát điều tra chuyên ngành; Từ các nguồn thông tin hợp pháp khác...

6. Địa điểm đầu tư: Tại Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai.

7. Thiết kế sơ bộ:

a) Quy chuẩn tiêu chuẩn được áp dụng:

Số: 3603/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 31 tháng 10 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Duyệt Báo cáo đầu tư Xây dựng cơ sở dữ liệu**  
**ngành Công thương tỉnh Đồng Nai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 6/11/2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Sở Công thương tại Tờ trình số 2377/TTr-SCT ngày 02/8/2016 kèm hồ sơ đề nghị thẩm định Báo cáo đầu tư Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Công thương tỉnh Đồng Nai; Văn bản số 3523/SCT-KH ngày 27/10/2016 của Sở Công Thương về việc bổ sung làm rõ nội dung dự án; Báo cáo kết quả thẩm định thiết kế sơ bộ của Sở Thông tin và truyền thông tại Văn bản số 1439/BC-STTTT ngày 25/10/2016,

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1326/TTr-SKHĐT ngày 28/10/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Duyệt Báo cáo đầu tư Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Công thương tỉnh Đồng Nai với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Công thương tỉnh Đồng Nai.
2. Chủ đầu tư: Sở Công thương.
3. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo đầu tư: Trung tâm tư vấn Công nghiệp Đồng Nai.
4. Mục tiêu đầu tư:
  - Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác điều hành, quản lý nhà nước của ngành công thương trong công tác lưu trữ, tra cứu thông tin, dữ